

Số: 223/TB-BVTN

Thủy Nguyên, ngày 03 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO GIÁ THU

**Dịch vụ Y học cổ truyền và chọn bác sỹ
thực hiện dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu**

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW 2017 ngày 25/10/2017 của BCHTW Đảng về nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào cuộc họp lãnh đạo bệnh viện, lãnh đạo khoa YHCT-PHCN và Phòng Tài chính kế toán ngày 28/11/2025;

Để đáp ứng nhu cầu của người bệnh, Bệnh viện Thông báo giá dịch vụ Y học cổ truyền và chọn bác sỹ thực hiện dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu (*phụ lục chi tiết kèm theo*).

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Bệnh viện Đa khoa Thủy Nguyên Thông báo đến các khoa, phòng và người bệnh được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BV;
- Các khoa, phòng;
- Cổng thông tin Bệnh viện;
- Lưu VT./.

GIÁM ĐỐC

Lê Khắc Tùng



Danh mục dịch vụ kỹ thuật Y học cổ truyền và chôn bác sỹ thực hiện DVKT theo yêu cầu
Phụ lục kèm theo TB số 23/TB-BVTN ngày 03/12/2025

STT	Mã tương đương	Tên dịch vụ phê duyệt giá	Giá DVKT theo yêu cầu (VNĐ)	Giá theo NQ103-HĐND	Chênh lệch người bệnh có thẻ BHYT phải nộp (VNĐ)	Ghi chú
1	2	4	6	7	8=6-7	9
1	08.0146.2 046	Điện mẫn châm điều trị	250.000	85.300	164.700	
2	08.0135.2 046	Điện mẫn châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn	250.000	85.300	164.700	
3	08.0143.2 046	Điện mẫn châm điều trị đau hố mắt	250.000	85.300	164.700	
4	08.0157.2 046	Điện mẫn châm điều trị đau lưng [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
5	08.0153.2 046	Điện mẫn châm điều trị đau răng [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
6	08.0137.2 046	Điện mẫn châm điều trị đau thần kinh V	250.000	85.300	164.700	
7	08.0156.2 046	Điện mẫn châm điều trị giảm đau do thoái hóa khớp	250.000	85.300	164.700	
8	08.0114.2 046	Điện mẫn châm điều trị hội chứng thắt lưng- hông [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
9	08.0130.2 046	Điện mẫn châm điều trị hội chứng vai gáy [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
10	08.0142.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt chi dưới [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
11	08.0141.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt chi trên [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
12	08.0133.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	250.000	85.300	164.700	
13	08.0122.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt do bệnh cơ ở trẻ em	250.000	85.300	164.700	
14	08.0123.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt do tổn thương đám rối thần kinh cánh tay ở trẻ em	250.000	85.300	164.700	
15	08.0116.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	250.000	85.300	164.700	
16	08.0138.2 046	Điện mẫn châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống [kim dài]	250.000	85.300	164.700	

✕

STT	Mã tương đương	Tên dịch vụ phê duyệt giá	Giá DVKT theo yêu cầu (VNĐ)	Giá theo NQ103-HĐND	Chênh lệch người bệnh có thẻ BHYT phải nộp (VNĐ)	Ghi chú
1	2	4	6	7	8=6-7	9
17	08.0139.2 046	Điện mãng châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng do chấn thương sọ não [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
18	08.0134.2 046	Điện mãng châm điều trị tắc tia sữa	250.000	85.300	164.700	
19	08.0154.2 046	Điện mãng châm điều trị viêm đa khớp dạng thấp	250.000	85.300	164.700	
20	08.0155.2 046	Điện mãng châm điều trị viêm quanh khớp vai [kim dài]	250.000	85.300	164.700	
21	08.0121.2 046	Điện mãng châm phục hồi chức năng vận động cho trẻ bại liệt	250.000	85.300	164.700	
22	03.0331.0 230	Điện mãng châm điều trị đau lưng [kim ngắn]	250.000	78.300	171.700	
23	03.0334.0 230	Điện mãng châm điều trị hội chứng vai gáy [kim ngắn]	250.000	78.300	171.700	
24	03.0296.0 230	Điện mãng châm điều trị liệt chi dưới [kim ngắn]	250.000	78.300	171.700	
25	03.0295.0 230	Điện mãng châm điều trị liệt chi trên [kim ngắn]	250.000	78.300	171.700	
26	03.0347.0 230	Điện mãng châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống [kim ngắn]	250.000	78.300	171.700	
27	03.0333.0 230	Điện mãng châm điều trị viêm quanh khớp vai [kim ngắn]	250.000	78.300	171.700	
28		Chọn bác sỹ CKII khám bệnh theo yêu cầu tại khoa YHCT-PHCN	195.000		195.000	
29		Chọn bác sỹ CKI khám bệnh theo yêu cầu tại khoa YHCT-PHCN	145.000		145.000	
30		Chọn bác sỹ CKII thực hiện kỹ thuật theo yêu cầu tại khoa YHCT-PHCN	200.000		200.000	
31		Chọn bác sỹ CKI thực hiện kỹ thuật theo yêu cầu tại khoa YHCT-PHCN	100.000		100.000	
32		Chọn bác sỹ thực hiện kỹ thuật theo yêu cầu tại khoa YHCT-PHCN	80.000		80.000	